

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM

**CHƯƠNG TRÌNH
GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

Luật kinh tế

2010

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Ban hành tại Quyết định số:..... /QĐ-ĐHM, ngày ... tháng ... năm 2010 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Mở Tp.HCM)

- Tên chương trình : **LUẬT KINH TẾ**
- Trình độ đào tạo : Đại học (Bằng thứ hai)
- Ngành đào tạo : Luật Kinh tế
- Loại hình đào tạo : Chính quy tập trung

1 MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1 Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế tại trường ĐH Mở TP.HCM đào tạo cử nhân Luật kinh tế có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức cơ bản về pháp luật, thực tiễn pháp lý ở Việt Nam và những kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội có liên quan đến lãnh vực pháp luật quốc tế, trên cơ sở kiến thức về kinh tế. Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể làm việc ở các doanh nghiệp, chính phủ hay các tổ chức nghiên cứu và tư vấn.

Doanh nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể làm việc ở các doanh nghiệp với tư cách là chuyên viên pháp lý phụ trách những công việc liên quan đến đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng; đề xuất giải pháp xử lý tình huống pháp lý trong kinh doanh.

Chính phủ

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế, với kiến thức căn bản về kinh tế sẽ thích hợp với các vị trí công việc trong khu vực công. Sinh viên có thể công tác ở các tòa kinh tế thuộc tòa án nhân dân các cấp hoặc công tác ở Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, các sở...nơi có ban hành hoặc hướng dẫn thi hành những văn bản pháp lý.

Các tổ chức nghiên cứu và tư vấn

Sinh viên tốt nghiệp ngành luật kinh tế còn có thể tham gia làm việc tại các viện nghiên cứu và các trung tâm cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý.

1.2 Mục tiêu cụ thể

Chương trình Luật kinh tế hướng đến việc đào tạo, trang bị cho sinh viên ba nhóm kiến thức, kỹ năng và thái độ như sau:

Kiến thức

Chương trình trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng về kinh tế cũng như những kiến thức cơ bản về Luật để sinh viên có thể vận dụng kiến thức luật trong các hoạt động kinh tế.

Kỹ năng

Chương trình Luật kinh tế nhằm phát triển tư duy phê phán, khả năng làm việc độc lập cũng như khả năng ứng dụng các kiến thức luật trong các hoạt động kinh tế trong thực tế. Đồng thời, chương trình cũng cố gắng trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm cần thiết để nâng cao năng lực cá nhân của sinh viên.

Thái độ

Sinh viên chương trình Luật kinh tế là những người có đạo đức tốt, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Đồng thời, sinh viên chương trình này là người khả năng tự học, sáng tạo, có định hướng nghề nghiệp tốt

2 THỜI GIAN ĐÀO TẠO

Thời gian đào tạo của chương trình là 4 học kỳ.

3 KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA

Tổng khối lượng kiến thức tích lũy cho toàn khóa tối thiểu là 70 tín chỉ, trong đó bao gồm:

- Các môn học có số thứ tự từ 1 đến 13 là các môn học bắt buộc.
- Các môn học có số thứ tự từ 14 đến 28 là các môn học tự chọn. Đối với các môn học tự chọn, sinh viên chọn tối thiểu là 20 tín chỉ để đủ số tín chỉ tối thiểu quy định của chương trình.

4 ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

- Công dân Việt Nam có đủ sức khỏe, không trong thời gian truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang thi hành án.
- Đã có bằng tốt nghiệp đại học có nhu cầu học tập thêm một ngành/ chuyên ngành thứ 2 tại Trường ĐH Mở TP.HCM

Điều kiện miễn thi tuyển sinh: Sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Mở Tp.HCM hệ chính quy có khối ngành đào tạo cùng khối ngành với ngành đăng ký học văn bằng 2 sẽ được miễn thi đầu vào.

Môn thi tuyển sinh:

- Kinh tế học vi mô
- Quản trị học

5 QUY TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình được thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 759/QĐ-ĐHM ngày 09 tháng 09 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Mở Tp.HCM.

6 TỐT NGHIỆP

Tốt nghiệp với các học phần chuyên môn

Sinh viên hệ chính quy văn bằng hai không làm khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học thêm một số học phần chuyên môn để tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho chương trình, theo điều 24, chương IV của Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 759/QĐ-ĐHM ngày 09 tháng 09 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Mở Tp.HCM.

7 CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Sinh viên được công nhận tốt nghiệp khi hội đủ các tiêu chuẩn ở điều 26, chương IV của Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 759/QĐ-ĐHM ngày 09 tháng 09 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Mở Tp.HCM.

8 THANG ĐIỂM

Chương trình áp dụng thang điểm 10.

9 NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

STT	Môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	GHI CHÚ
7.1	Phần bắt buộc		40	
1	Kinh tế vĩ mô 1		3	
2	Lý luận nhà nước và pháp luật		3	
3	Xây dựng văn bản pháp luật và hợp đồng		3	
4	Luật hiến pháp		3	
5	Luật hành chính		3	
6	Luật hình sự		3	
7	Luật dân sự		3	
8	Luật tố tụng hình sự		3	
9	Luật tố tụng dân sự		3	
10	Công pháp quốc tế		3	

STT	Môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	GHI CHÚ
11	Tư pháp quốc tế		3	
12	Luật thương mại 1		4	
13	Luật thương mại 2		3	
7.2	Phần tự chọn		20	
<i>Sinh viên chọn <u>tối thiểu</u> 20 tín chỉ trong số các học phần sau:</i>				
14	Luật lao động		3	
15	Luật đất đai		3	
16	Luật tài chính		3	
17	Luật ngân hàng và chứng khoán		3	
18	Luật thương mại quốc tế		3	
19	Luật sở hữu trí tuệ		3	
20	Luật đầu tư		3	
21	Luật cạnh tranh		3	
22	Luật môi trường		3	
23	Luật kinh doanh bảo hiểm		3	
24	Luật kinh doanh bất động sản		3	
25	Pháp luật về thuế		3	
26	Pháp luật về xuất nhập khẩu		2	
27	Pháp luật về thương mại điện tử		2	
28	Pháp luật hợp đồng trong kinh doanh		2	
7.3	Học các học phần thay thế cho khóa luận tốt nghiệp		10	
29	Học các học phần thay thế bởi những môn chọn ở mục 7.2		10	
Tổng cộng			70	

10 KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY**HỌC KỲ 1**

STT	Môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	GHI CHÚ
1	Kinh tế vĩ mô 1		3	
2	Lý luận nhà nước và pháp luật		3	
3	Luật hiến pháp		3	
4	Luật dân sự		3	Môn học trước: "Lý luận nhà nước và pháp luật" và "Luật hiến pháp"
5	Luật hình sự		3	Môn học trước: "Lý luận nhà nước và pháp luật" và "Luật hiến pháp"
6	Luật hành chính		3	
Tổng cộng			18	

HỌC KỲ 2

STT	Môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	GHI CHÚ
1	Công pháp quốc tế		3	
2	Tư pháp quốc tế		3	
3	Luật tố tụng dân sự		3	
4	Luật tố tụng hình sự		3	
5	<i>Môn tự chọn 1</i>		3	
6	<i>Môn tự chọn 2</i>		3	
Tổng cộng			18	

HỌC KỲ 3

STT	Môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	GHI CHÚ
1	Luật thương mại 1		4	
2	Luật thương mại 2		3	
3	Xây dựng văn bản pháp luật và hợp đồng		3	
4	<i>Môn tự chọn 3</i>		3	

STT	Môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	GHI CHÚ
5	Môn tự chọn 4		3	
6	Môn tự chọn 5		3	
Tổng cộng			19	

HỌC KỲ 4

STT	Môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	GHI CHÚ
1	Môn tự chọn 6		3	
2	Môn tự chọn 7		2	
3	Môn tích lũy tốt nghiệp 1		3	
4	Môn tích lũy tốt nghiệp 2		3	
5	Môn tích lũy tốt nghiệp 3		2	
6	Môn tích lũy tốt nghiệp 4		2	
Tổng cộng			15	

11 MÔ TẢ VẤN TẮT NỘI DUNG VÀ KHỐI LƯỢNG CÁC HỌC PHẦN

11.1 Kinh tế vĩ mô 1 (3 tín chỉ)

Môn học trước: Kinh tế vi mô 1

Môn học nhằm giới thiệu một số khái niệm cơ bản của kinh tế vĩ mô, bao gồm đo lường sản lượng quốc gia, tốc độ tăng trưởng kinh tế, các chỉ số giá, tỷ lệ lạm phát, tỷ lệ thất nghiệp của nền kinh tế. Ngoài ra, Môn học còn cung cấp những kiến thức về cách hình thành lãi suất trên thị trường tiền tệ, tỷ giá hối đoái trên thị trường ngoại tệ, cán cân thanh toán. Bên cạnh đó, Môn học còn đưa ra một số mô hình như mô hình AS- AD để giải thích các biến động vĩ mô trong nền kinh tế cũng như dùng để phân tích chính sách kinh tế vĩ mô của chính phủ và dùng để giải thích mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp trong ngắn và dài hạn.

11.2 Lý luận nhà nước và pháp luật (3 tín chỉ)

Môn học trước: không

Môn học trang bị cho sinh viên những lý thuyết về nguồn gốc, bản chất và kiểu nhà nước; chức năng, hình thức và bộ máy nhà nước; nguồn gốc, bản chất và kiểu pháp luật; chức năng, hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật; quan hệ pháp luật; ý thức pháp luật; thực hiện và áp dụng pháp luật; hành vi pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

11.3 Xây dựng văn bản pháp luật và hợp đồng (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Môn học trang bị cho sv khái niệm văn bản pháp luật; cách thức soạn thảo văn bản quản lý nhà nước, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; soạn thảo một số loại văn bản quản lý và hợp đồng thông dụng; kiểm tra, xử lý văn bản pháp luật.

11.4 Luật hiến pháp (3 tín chỉ)

Môn học trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Lý luận nhà nước và pháp luật

Những nội dung chính: Ngành luật hiến pháp và khoa học luật hiến pháp; sự ra đời và phát triển của hiến pháp trong lịch sử; lịch sử lập hiến Việt Nam; chế độ kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ; chính sách đối ngoại, quốc phòng và an ninh của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; chế độ bầu cử, quốc tịch, quốc kỳ, quốc ca của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Môn học còn giới thiệu tổng quan về bộ máy nhà nước, quốc hội, chính phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án và Viện kiểm sát nhân dân.

11.5 Luật hành chính (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Luật hành chính và quản lý nhà nước; đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của luật hành chính; quy phạm pháp luật hành chính và quan hệ pháp luật hành chính; các nguyên tắc cơ bản của quản lý hành chính nhà nước; hình thức và phương pháp quản lý hành chính nhà nước; thủ tục hành chính; quyết định hành chính; địa vị pháp lý hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước; địa vị pháp lý hành chính của cán bộ công chức nhà nước; địa vị pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội, địa vị pháp lý hành chính của công dân, người nước ngoài; vi phạm hành chính và trách nhiệm hành chính; các biện pháp bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước.

11.6 Luật hình sự (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc cơ bản của luật hình sự; khái niệm, cấu tạo và hiệu lực của đạo luật hình sự; tội phạm, cấu thành tội phạm; khách thể và chủ thể của tội phạm; khái niệm, trách nhiệm hình sự; mục đích của hình phạt; hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp khác; trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên phạm tội; các loại tội phạm: xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự con người, xâm phạm quyền tự do của công dân....

11.7 Luật dân sự (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Khái niệm, đặc điểm, phân loại tài sản và phân loại quyền tài sản; quyền sở hữu; quyền thừa kế. Khái niệm và phân loại hợp đồng; các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng; giao kết, thực hiện, các điều kiện đảm bảo giao kết và thực hiện hợp đồng; sửa đổi, chấm dứt hợp đồng; một số hợp đồng dân sự. Trách nhiệm, nguyên

tắc và năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại; trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

11.8 Luật tố tụng hình sự (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật hình sự

Những nội dung chính: Khái niệm, nhiệm vụ và nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự; cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành và tham gia tố tụng; chứng cứ trong tố tụng hình sự; những biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự. Khởi tố vụ án hình sự; điều tra vụ án hình sự; truy tố; xét xử sơ thẩm, xét lại bản án và quyết định chưa có hiệu lực pháp luật theo thủ tục phúc thẩm; quyết định của tòa án và thi hành bản án; xét lại bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật

11.9 Luật tố tụng dân sự (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự

Những nội dung chính: Khái niệm và nguyên tắc của luật tố tụng dân sự; thẩm quyền của tòa án nhân dân, cơ quan tiến hành và tham gia tố tụng dân sự; chứng cứ và chứng minh trong tố tụng dân sự; án phí, chi phí tố tụng; lệ phí tòa án và tiền phạt trong tố tụng dân sự. Khởi kiện, khởi tố và thụ lý án dân sự; điều tra, tạm đình chỉ và đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự; hòa giải vụ án dân sự; phiên tòa sơ thẩm, thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm án dân sự; giải quyết vụ án dân sự có yếu tố nước ngoài.

11.10 Công pháp quốc tế (3 tín chỉ)

Môn học trước: các Môn học về luật cơ bản

Những nội dung chính: Chủ quyền quốc gia, công nhận quốc gia, thừa kế quốc gia trong Luật quốc tế; quan hệ của quốc gia đối với các chủ thể khác của Luật quốc tế; dân cư và lãnh thổ trong Luật quốc tế. Các nguyên tắc và phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế. Các cơ quan tài phán quốc tế: Tòa án Liên hiệp quốc, các tòa án quốc tế khác, trọng tài quốc tế.

11.11 Tư pháp quốc tế (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự, luật thương mại, luật lao động, công pháp quốc tế

Những nội dung chính: Khái niệm, nguồn và chủ thể của tư pháp quốc tế. Xung đột pháp luật trong tư pháp quốc tế. Các hệ thuộc cơ bản trong tư pháp quốc tế và vấn đề áp dụng pháp luật nước ngoài. Quyền sở hữu, quyền thừa kế, quyền sở hữu trí tuệ trong tư pháp quốc tế.

11.12 Luật thương mại 1 (4 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự, luật hành chính

Những kiến thức chung về Luật doanh nghiệp và các loại hình doanh nghiệp. Những lý luận chung về phá sản và luật phá sản của doanh nghiệp. Thủ tục giải quyết các yêu cầu tuyên bố phá sản của doanh nghiệp.

11.13 Luật thương mại 2 (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật thương mại 1

Những vấn đề chung về thương mại và hoạt động thương mại; các giao dịch thương mại hàng hóa. Pháp luật về vận chuyển hàng hóa, dịch vụ giao nhận và giám định hàng hóa. Pháp luật về hoạt động trung gian thương mại; pháp luật về đấu thầu, đấu giá hàng hóa và pháp luật về các dịch vụ xúc tiến thương mại.

11.14 Luật lao động (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Phạm vi điều chỉnh của Luật lao động, những nguyên tắc và nguồn của luật lao động; quan hệ pháp luật lao động; hệ thống ngành luật lao động; cơ chế ba bên và vai trò của nhà nước trong lãnh vực lao động; tiêu chuẩn lao động quốc tế. Khái niệm, phân loại tranh chấp lao động, những ảnh hưởng của tranh chấp lao động đối với quan hệ lao động xã hội; giải quyết : những nguyên tắc giải quyết và cơ chế pháp luật giải quyết tranh chấp lao động.

11.15 Luật đất đai (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp, Luật hành chính

Những nội dung chính: Những vấn đề chung về sở hữu toàn dân đối với đất đai; các nguyên tắc cơ bản và chế độ quản lý nhà nước về đất đai; quyền sử dụng đất và địa vị pháp lý của người sử dụng đất; chế độ pháp lý của một số loại đất chuyên dụng: đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp và đất ở.

11.16 Luật tài chính (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hành chính

Những nội dung chính: Lý luận chung về ngân sách nhà nước; chế độ pháp lý về quản lý ngân sách nhà nước; pháp luật điều chỉnh hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước; địa vị pháp lý của kho bạc nhà nước; chế độ pháp lý về hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và xử lý vi phạm trong lãnh vực ngân sách nhà nước. Pháp luật về thuế xuất nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế đất đai; xử lý pháp luật về thuế và giải quyết tranh chấp trong lãnh vực thuế.

11.17 Luật ngân hàng và chứng khoán (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự, Luật thương mại

Những nội dung chính: Những vấn đề lý luận về ngân hàng và pháp luật ngân hàng; địa vị pháp lý của ngân hàng nhà nước; địa vị pháp lý của các tổ chức tín dụng; pháp luật về quản lý tiền tệ và ngoại hối; pháp luật về tín dụng và ngân hàng; pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán của các ngân hàng. Các quy định pháp luật về thị trường giao dịch chứng khoán. Các quy định pháp luật về công bố thông tin trong các hoạt động chứng khoán và TTCK. Các quy định pháp luật về quỹ đầu tư chứng khoán, công ty quản lý quỹ. Hệ thống đăng ký - Lưu ký - Thanh toán bù trừ chứng khoán. Các quy định pháp luật về công ty đại chúng. Các quy định pháp luật về chào bán chứng khoán ra công chúng. Quản lý Nhà nước về thanh tra hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Các quy định pháp luật về xử lý vi phạm trong hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Các quy định về việc giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và bồi thường thiệt hại trong hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán.

11.18 Luật thương mại quốc tế (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự, Luật thương mại, Tư pháp quốc tế

Những nội dung chính: Những vấn đề chung về luật thương mại quốc tế; các thiết chế của luật thương mại quốc tế; hợp đồng thương mại quốc tế; thanh toán quốc tế và giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế.

11.19 Luật sở hữu trí tuệ (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự

Những nội dung chính: Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp; chuyển giao công nghệ. Công ước về quyền sở hữu trí tuệ trên thế giới.

11.20 Luật đầu tư (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật thương mại I, luật dân sự

Những nội dung chính: những vấn đề cơ bản về đầu tư; các biện pháp khuyến khích và bảo đảm đầu tư; các biện pháp khuyến khích và bảo đảm đầu tư trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập hoặc ký kết; giới thiệu Luật đầu tư nước ngoài của một số nước.

11.21 Luật cạnh tranh (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật thương mại I

Những nội dung chính: Kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh (chống độc quyền), hành vi cạnh tranh không lành mạnh; cơ quan quản lý cạnh tranh; điều tra xử lý vụ việc cạnh tranh; cơ quan và người tham gia tố tụng cạnh tranh; điều tra và xử lý vi phạm pháp luật về cạnh tranh.

11.22 Luật môi trường (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật hiến pháp, Luật hành chính

Những nội dung chính: Pháp luật kiểm soát ô nhiễm (đánh giá tác động môi trường, hệ thống tiêu chuẩn về môi trường, những khía cạnh pháp lý về quản lý chất thải); pháp luật về bảo vệ tài nguyên và đa dạng sinh học; các khía cạnh pháp lý quốc tế về bảo vệ môi trường.

11.23 Luật kinh doanh bảo hiểm (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật thương mại I, luật dân sự

Những nội dung chính: Các loại hình bảo hiểm tự nguyện và bắt buộc; bảo đảm của nhà nước đối với kinh doanh bảo hiểm; những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động bảo hiểm; hợp tác và cạnh tranh trong kinh doanh bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm; bảo hiểm con người; bảo hiểm tài sản; bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Doanh nghiệp bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; doanh nghiệp môi giới bảo hiểm. Quản lý nhà nước về kinh doanh bảo hiểm.

11.24 Luật kinh doanh bất động sản (3 tín chỉ)

Môn học trước: Luật thương mại I, luật đất đai

Những nội dung chính: Những quy định chung về kinh doanh bất động sản: nguyên tắc hoạt động kinh doanh bất động sản, các loại và điều kiện bất động sản được kinh doanh, điều kiện và phạm vi hoạt động đối với tổ chức và cá nhân kinh doanh bất động sản, chính sách và trách nhiệm nhà nước đối nhà nước về hoạt động kinh doanh bất động sản. Kinh doanh nhà, công trình xây dựng. Kinh doanh quyền sử dụng đất và dịch vụ bất động sản. Hợp đồng kinh doanh bất động sản và dịch vụ bất động sản.

11.25 Pháp luật về thuế (3 tín chỉ)

Môn học trước: Thuế, Luật dân sự

Nội dung chính: Pháp luật về thuế xuất nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế đất đai; xử lý pháp luật về thuế và giải quyết tranh chấp trong lãnh vực thuế.

11.26 Pháp luật về xuất nhập khẩu (2 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự

Nội dung chính: Chính sách chung về xuất nhập khẩu; cơ chế điều hành hạn ngạch, thuế quan; các phương thức xuất nhập khẩu; cơ chế điều hành xuất nhập khẩu.

11.27 Pháp luật về thương mại điện tử (2 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự

Nội dung chính: Những quy định chung về luật giao dịch điện tử; thông điệp dữ liệu; chữ ký điện tử và chứng thực chữ ký điện tử; giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử. An ninh, an toàn, bảo vệ, bảo mật trong giao dịch điện tử.

11.28 Pháp luật hợp đồng trong kinh doanh (2 tín chỉ)

Môn học trước: Luật dân sự

Nội dung chính: Những vấn đề chung về hợp đồng; Những vấn đề cơ bản trong giao kết hợp đồng; Những vấn đề cơ bản trong thực hiện hợp đồng; Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng; Giải quyết tranh chấp hợp đồng.

11.29 Học thêm một số môn học chuyên môn (10 tín chỉ)

Sinh viên chính quy văn bằng hai không làm Khóa luận tốt nghiệp mà đăng ký học các học phần chuyên môn thay thế, theo mục 6.

12 Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy (Dự kiến)

12.1 Danh sách giảng viên cơ hữu của trường

STT	Họ và tên giảng viên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất/Ngành đào tạo	Môn học / Học phần sẽ giảng dạy
1	Bùi Ngọc Tuyền	1968	ThS-LS	Luật thương mại
2	Lê Thị Kim Dung	1962	ThS	Kinh tế vi mô 1
3	Nguyễn Thái Thảo Vy	1977	ThS	Kinh tế vĩ mô 1
4	Nguyễn Văn Thuận	1962	TS	Luật ngân hàng và chứng khoán
5	Trần Anh Thục Đoan		ThS-LS	Luật lao động
6	Trần Thị Mai Phước		ThS	Lý luận nhà nước và pháp luật

12.2 Danh sách giảng viên thỉnh giảng

STT	Họ và tên giảng viên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất/Ngành đào tạo	Môn học / Học phần sẽ giảng dạy
1	Lê Minh Nhựt	1952	ThS-LS	Luật tài chính
2	Lê Thành Dương		TS-LS	Luật tố tụng dân sự
3	Nguyễn Đăng Liêm		TS-LS	Luật hiến pháp
4	Nguyễn Mạnh Bách		TS-LS	Công pháp quốc tế
5	Phan Đăng Thanh		ThS-LS	Luật hành chính
6	Phan Thị Ngọc Huyền		ThS-GVC	Luật sở hữu trí tuệ
7	Phan Trung Hoài		TS-LS	Luật học so sánh
8	Trần Du Lịch		TS	Luật thương mại quốc tế
9	Trương Hoài Tâm		ThS-LS	Luật đất đai
10	Trương Thị Hòa		ThS-LS	Luật dân sự
11	Võ Gia Phúc		ThS-LS	Tư pháp quốc tế

13 Tài liệu học tập (Dự kiến)

STT	Giáo trình/ Tập bài giảng	Tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản
1	Luật dân sự	PGS-TS Đinh Văn Thanh	NXB Công an nhân dân	2008
2	Luật đất đai	ThS Trần Quang Huy	NXB Tư pháp	2007
3	Luật đầu tư	TS. Bùi Ngọc Cường	NXB Công an nhân dân	2008
4	Luật hành chính Việt Nam	PGS- TS Lê Văn Hòe	NXB Công an nhân dân	2008
5	Luật hiến pháp Việt Nam	PGS-TS Thái Vĩnh Thắng, TS. Nguyễn Hồng Anh	NXB Công an nhân dân	2007
6	Luật hình sự	GS-TS Nguyễn Ngọc Anh	NXB Công an nhân dân	2008
7	Luật lao động	TS. Nguyễn Hữu Chí	NXB Công an nhân dân	2009
8	Luật môi trường	TS. Nguyễn Văn Phương	NXB Công an nhân dân	2008
9	Luật sở hữu trí tuệ	TS. Phùng Trung Tập	NXB Công an nhân dân	2008
10	Luật so sánh	TS. Nguyễn Quốc Hoàn	NXB Công an nhân dân	2008
11	Luật tài chính- ngân hàng	TS Nguyễn Đình Toàn	NXB Công an nhân dân	2008
12	Luật thương mại quốc tế	TS. Nông Quốc Bình	NXB Công an nhân dân	2007
13	Luật tố tụng dân sự	TS. Nguyễn Công Bình	NXB Công an nhân dân	2008
14	Luật tố tụng hình sự	ThS Trần Văn Sơn	NXB Tư pháp	2007
15	Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật	GS-TS Lê Minh Tâm	NXB Công an nhân dân	2008
16	Principles of Macroeconomics, 3 rd edition	N. Gregory Mankiw	Harcourt College Publishers	2001
17	Principles of Microeconomics, 2nd edition	N. Gregory Mankiw	Harcourt College Publishers	2006

14 Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Tất cả các môn học được thực hiện theo đúng đề cương môn học được đưa ra trước khi môn học bắt đầu.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ TRƯỞNG KHOA

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Lê Thị Thanh Thu

Nguyễn Thái Thảo Vy